

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147; 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 203 Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/ 2020 /TLST- DS, ngày 24 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Xuân Tr, sinh năm 1947

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1973

Đều trú tại: Thôn Tr, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị B, sinh năm 1946

Ông Đỗ Văn B, sinh năm 1959

Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1989

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983

Đều trú tại: Thôn Tr, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn, bị đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng xác nhận phần đất ngõ đi, là đất giao thông, thuộc thửa 160 loại đất DGT, tại tờ bản đồ số 20 lập năm 2015, ở thôn Trai Trang, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, có tứ cận:

Hướng Đông Nam giáp hộ gia đình nhà ông Lộc bà Liên có kích thước 3,15m; nhà ông Quyền có kích thước 11,07m; nhà Trường Hoa có kích thước 17,23m.

Hướng Đông Bắc giáp đất vợ chồng ông Trọng bà Bồng có kích thước 1,23m.

Hướng Tây Bắc giáp đất của vợ chồng anh Khương chị Thúy có kích thước 11,32m, giáp với anh Long, anh Bằng (con ông Bền) kích thước 19,52m

Hướng Tây Nam giáp đường xóm có kích thước 1,6m.

Là ngõ đi chung, gia đình ông Đỗ Xuân Tr được sử dụng ngõ đi này để ra đường xóm Cầu Lá, gia đình ông Tr được làm đường nước thải, nước sạch, đường điện...ngâm dưới nền ngõ, không ai được ngăn cản trở gia đình ông Tr trong việc sử dụng ngõ đi chung này.

Bất kỳ ai đào ngõ để cải tạo, lắp đặt đường điện, nước...thì khi làm xong phải tự làm lại mặt ngõ như ban đầu.

Ông Đỗ Xuân Tr tự nguyện hỗ trợ anh Nguyễn Văn Kh 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn), (ông Tr đã giao, anh Kh đã nhận đủ 20.000.000đ).

Anh Nguyễn Văn Kh có trách nhiệm di dời cánh cổng sắt ở đầu ngõ và tấm tôn ở cuối ngõ, để gia đình ông Tr được sử dụng ngõ đi bình thường. (anh Kh đã tự tháo dỡ cánh cổng sắt ở đầu ngõ và tấm tôn ở cuối ngõ)

Có sơ đồ ngõ đi chung kèm theo

Về án phí: Các đương sự cùng thoả thuận anh Nguyễn Văn Kh phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, ông Đỗ Xuân Tr phải chịu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí ông Đỗ Xuân Tr đã nộp tại biên lai số 0003128, ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ, ông Đỗ Xuân Tr còn phải nộp tiếp 200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- UBND thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

NGÔ XUÂN QUỲNH